

B GIAO THÔNG V N T I
B GIAO THÔNG V N T I

C NG H A X I H I CH NGH A VI T NAM
ñ c l p - T do - H nh ph

B NG ñ I M CHI TI T MĐN H C - MĐN THI

N h c : 2012-2013

L p h c : 36RKT1

H c km : HK02

M n h c : K to n t Q ch nh (P1)

STT	MÃ SV	H V i T c N		H S 1						H S 2						ñ I M THI			TBM	TKM			GHI CHÚ
				1	2	3	4	5	6	1	2	3	4	5	6	L1	L2	L3		L1	L2	L3	
1	3602010005	Nguy n Th Ng c	Hà	0.0						0.0						0.0	0.0		0.0	0.0	0.0		
2	3642012092	Nguy n Th L	H ng	5.0						3.0						1.0	5.0		3.7	2.3	4.3		
3	3602010021	Nguy n Th	M	7.0						6.0						2.0	5.0		6.3	4.2	5.7		
4	3605010010	L ² Ng c Thy	Quinh	6.0						6.0						2.0	7.0		6.0	4.0	6.5		
5	3602010003	Huinh Vñ	Tài	6.0						5.0						1.0	4.0		5.3	3.2	4.7		
6	3602010008	Nguy n Th Ph ng	Th o	6.0						5.0						0.0	7.0		5.3	2.7	6.2		
7	3602010024	Phan Th Thu	Trang	6.0						5.0						1.0	4.0		5.3	3.2	4.7		

#Error

X p lo i S l ng T l

Tr ng Khoa

Gi o vi n b m n

Tp H Ch Minh, ng 9 th ng 9 n n 2013

Gi o v Khoa